

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ T
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2023/HS-ST
Ngày: 31-3-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T, TỈNH TUYÊN QUANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Anh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hà Hữu Bình.

2. Bà Lý Thúy Hà.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài Hương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2023, tại Phòng xét xử của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Tuyên Quang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2023/TLST-HS, ngày 04 tháng 01 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2023/QĐXXST-HS, ngày 17 tháng 02 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 12/2023/HSST-QĐ, ngày 03 tháng 3 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 14/2023/HSST-QĐ, ngày 20 tháng 3 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **LƯƠNG VĂN H**, sinh ngày 18 tháng 6 năm 1995, tại tỉnh Hà Giang.

Nơi đăng ký HKTT, chỗ ở: Thôn Đồng Hương, xã Đ, Huyện B, tỉnh Hà Giang.
Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Lương Văn H, sinh năm 1969 và con bà Hoàng Thị D, sinh năm 1974.

Anh, chị, em ruột: Có 03 người, bị cáo là thứ hai.

Vợ: Nguyễn Thùy L, sinh năm 1999.

Con: Có 01 người con sinh năm 2022.

Tiền án: - Ngày 05/12/2017, Tòa án nhân dân quận H, thành phố Hà Nội, xử phạt **LƯƠNG VĂN H** 12 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng, về tội *Trộm cắp tài sản* (tổng giá trị tài sản là 13.000.000 đồng, ngày phạm tội 17/7/2017), (Bản án hình sự sơ thẩm số 386/2017/HSST).

- Ngày 20/5/2019, Tòa án nhân dân quận H, thành phố Hà Nội, xử phạt **LƯƠNG VĂN H** 12 tháng tù về tội *Trộm cắp tài sản* (giá trị tài sản 5.900.000 đồng, ngày thực

hiện hành vi phạm tội 26/01/2019), tổng hợp hình phạt 12 tháng tù của bản án số 386/2017/HSST, ngày 05/12/2017 của Tòa án nhân dân quận H, thành phố Hà Nội, buộc LƯƠNG VĂN H phải chấp hành hình phạt chung là 24 tháng tù, được trừ 03 ngày tạm giữ từ ngày 18/7/2017 đến 21/7/2017, H còn phải chấp hành 23 tháng 27 ngày tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 26/01/2019. LƯƠNG VĂN H ra trại ngày 23/01/2021 (Bản án tuyên tái phạm) (Bản án hình sự sơ thẩm số 79/2019/HSST).

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/9/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang - Có mặt.

2. Họ và tên: **VƯƠNG ĐÌNH Q**, sinh ngày 06 tháng 6 năm 1998, tại tỉnh Hà Giang.

Nơi đăng ký HKTT, chỗ ở: Thôn Đồng Hương, xã Đ, Huyện B, tỉnh Hà Giang.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Vương Đình T, sinh năm 1966 và con bà Hoàng Thị Đ (đã chết).

Anh, chị, em ruột: Có 03 người, bị cáo là thứ ba.

Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/9/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang - Có mặt.

Bị hại: 1. Anh **Đặng Văn T**, sinh năm 1990 - Vắng mặt;

Địa chỉ: Thôn Đồng Chăm, xã V, Huyện Y, tỉnh Yên Bái.

2. Anh **Đặng Văn T**, sinh năm 1996 - Vắng mặt;

Địa chỉ: Thôn Ngọn Ngòi, xã B, Huyện Y, tỉnh Yên Bái.

3. Anh **Bàn Văn V**, sinh năm 1993 - Vắng mặt;

Địa chỉ: Thôn Ngọn Ngòi, xã B, Huyện Y, tỉnh Yên Bái.

4. Anh **Nguyễn Văn N**, sinh năm 1990 - Vắng mặt;

Địa chỉ: Thôn Ngòi Lén, xã B, Huyện Y, tỉnh Yên Bái.

5. Chị **Thào Mí L**, sinh năm 2006 - Vắng mặt;

Địa chỉ: Thôn Xi Phài, xã L, Huyện Đ, tỉnh Hà Giang.

6. Anh **Tả Văn K**, sinh năm 1991 - Vắng mặt;

Địa chỉ: Thôn Yên Chàm, xã T, Huyện Q, tỉnh Hà Giang.

7. Anh **Thào Mí M**, sinh năm 2002 - Vắng mặt;

Địa chỉ: Thôn Đậu Chúa, xã T, Huyện Đ, tỉnh Hà Giang.

8. Anh **Ma Văn T**, sinh năm 1997 - Vắng mặt;

Địa chỉ: Thôn Yên Chàm, xã T, Huyện Q, tỉnh Hà Giang.

9. Anh **Hoàng Văn Đ**, sinh năm 1986 - Vắng mặt;

Địa chỉ: Thôn Tân Bể, xã T, Huyện B, tỉnh Hà Giang.

10. Anh **Hoàng Văn G**, sinh năm 1993 - Vắng mặt;

Địa chỉ: Thôn Yên Chung, xã T, Huyện B, tỉnh Hà Giang.

11. Chị **Lý Thị H**, sinh năm 1971 - Vắng mặt (có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn Đá Bàn 1, xã M, Huyện Y, tỉnh Tuyên Quang.

12. Anh **Vương Ngọc T**, sinh năm 1984 - Vắng mặt;
Địa chỉ: Thôn Ngòi Lẻn, xã B, Huyện Y, tỉnh Yên Bái.

13. Anh **Chu Văn B**, sinh năm 1997 - Vắng mặt;
Địa chỉ: Thôn Cây Vải, xã T, Huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

14. Ông **Lê Kim L**, sinh năm 1961 - Vắng mặt;
Địa chỉ: Tổ 11, phường P, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

15. Anh **Trần Văn N**, sinh năm 1998 - Vắng mặt;
Địa chỉ: Thôn Gò Hu, xã V, Huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

16. Anh **Nguyễn Xuân H**, sinh năm 1986 - Vắng mặt;
Địa chỉ: Thôn Gò Hu, xã V, Huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

17. Anh **Lữ Văn B**, sinh năm 1985 - Vắng mặt;
Địa chỉ: Thôn Yên Bình, xã Y, Huyện L, tỉnh Thanh Hóa.

18. Anh **Nguyễn Văn L**, sinh năm 1970 - Vắng mặt;
Địa chỉ: Xóm 6, xã M, Huyện Y, tỉnh Nghệ An.

19. Anh **Khuông Thanh H**, sinh năm 1982 - Vắng mặt;
Địa chỉ: Thôn Khải Đông, xã X, Huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

20. Anh **Nguyễn Văn B**, sinh năm 1981 - Vắng mặt;
Địa chỉ: Thôn Gò Hu, xã V, Huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

21. Anh **Bùi Văn T**, sinh năm 1982 - Vắng mặt;
Địa chỉ: Xóm Tân Thịnh, xã Y, Huyện Y, tỉnh Hòa Bình.

22. Anh **Trần Văn G**, sinh năm 1984 - Vắng mặt;
Địa chỉ: Thôn Gò Hu, xã V, Huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: 1. Anh **Phan Văn T**, sinh năm 1987;
Địa chỉ: Tổ dân phố 06, thị trấn Y, Huyện L, tỉnh Yên Bái - Vắng mặt (có đơn xin vắng mặt).

2. Công ty N.

Địa chỉ: Huyện L, tỉnh Yên Bái.

Người đại diện theo pháp luật ông Nguyễn Tiến V - Giám đốc Công ty N.

Người đại diện theo ủy quyền của Giám đốc Công ty N là anh **Đặng Kim N**, sinh năm 1987 - Vắng mặt (có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ dân phố 10, thị trấn Y, Huyện L, tỉnh Yên Bái.

3. Công ty H - Chi nhánh Hà Nội.

Địa chỉ: Tầng 3, tòa nhà VIT, số 519 Kim Mã, phường N, quận B, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật ông **Nguyễn Hữu N** - Tổng Giám đốc Công ty H - Chi nhánh Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của Công ty H là ông **Đỗ Minh T**.

Địa chỉ: Tổ dân phố 16, phường T, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 07/9/2022, LƯƠNG VĂN H và VƯƠNG ĐÌNH Q cùng cư trú tại thôn Đồng Hương, xã Đ, Huyện B, tỉnh Hà Giang, nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố T và Huyện Y, tỉnh Tuyên Quang, cụ thể như sau:

Lần 1: Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 06/9/2022, LƯƠNG VĂN H rủ VƯƠNG ĐÌNH Q cùng nhau đi trộm cắp tài sản để bán lấy tiền chi tiêu cá nhân, Q đồng ý. Khoảng 22 giờ 00 phút cùng ngày, Q điều khiển mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, không gắn biển số (xe đăng ký tên của Quảng, do Quảng mua trả góp tại cửa hàng xe máy “Tôn Nghị” thông qua Công ty TNHH Ngọc Việt và Công ty tài chính HD Sai Son) mang theo 01 túi xách bằng vải, màu đen, sọc trắng, chở LƯƠNG VĂN H đi từ nhà tại xã Đ, Huyện B, tỉnh Hà Giang đến thành phố T mục đích để Trộm cắp tài sản. Khoảng 02 giờ 00 phút ngày 07/9/2022 H và Q đến khu vực công trường đang xây dựng Nhà điều hành sản xuất Công ty Điện lực Tuyên Quang thuộc tổ dân phố 8, phường H, thành phố T, H nói với Q ở ngoài cảnh giới còn H một mình đi bộ vào khu lán nghỉ của công nhân, lúc này quan sát thấy công nhân đang ngủ say và có nhiều điện thoại di động đang để trên giường cạnh vị trí nằm ngủ của từng từng công nhân. H đã trộm cắp 01 điện thoại di động nhãn hiệu nhãn hiệu Iphone 11 (bên trong có 01 sim Viettel), màu xanh lam của Đặng Văn T, trú tại thôn Ngọn Ngòi, xã B, Huyện Y, tỉnh Yên Bái; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A83 (bên trong có 01 sim Viettel), màu xanh dương của Đặng Văn T, trú tại thôn Đồng Chằm, xã V, Huyện Y, tỉnh Yên Bái và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus (bên trong có 01 sim Viettel), màu đen của Bàn Văn V, trú tại thôn Ngọn Ngòi, xã B, Huyện Y, tỉnh Yên Bái. Sau đó, H cất giấu 03 chiếc điện thoại vừa trộm cắp được vào túi quần rồi đi ra gặp Quảng cất giấu điện thoại vào túi xách Quảng mang đi từ nhà và cùng Q tiếp tục đi tìm tài sản để trộm cắp.

Tại Kết luận định giá tài sản số 50/KL-HĐĐGTS ngày 14/9/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố T, Kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, màu xanh lam, dung lượng 64 GB máy cũ đã qua sử dụng có giá trị 5.800.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A83, màu xanh dương, dung lượng 32 GB, máy cũ đã qua sử dụng có giá trị 637.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu đen, dung lượng 32 GB máy cũ đã qua sử dụng có giá trị 2.633.000 đồng. Tổng giá trị tài sản trộm cắp là 9.070.000 đồng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 59/KL-HĐĐGTS, ngày 09/11/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự UBND thành phố T, kết luận: 03 thẻ sim của nhà mạng Viettel (35.000đ/thẻ khi làm lại), tổng giá trị thẻ sim là 105.000 đồng.

Như vậy, tổng giá trị tài sản đã trộm cắp là 9.175.000 đồng.

Lần 2: Khoảng 02 giờ 50 phút cùng ngày, sau khi trộm cắp điện thoại tại tổ dân phố 08, phường H, thành phố T, Q tiếp tục điều khiển xe mô tô chở H đến khu vực công trường đang xây dựng Toyota Nhung Hồng thuộc tổ dân phố 3, phường H, thành phố T. Đến nơi Q ở ngoài cảnh giới, H một mình đi vào khu vực công trường. Vào khu lán nghỉ H thấy công nhân đang ngủ say nhiều điện thoại di động đang để trên giường cạnh vị trí nằm ngủ của công nhân. H đã trộm cắp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo

1906 (bên trong có 01 sim Viettel), màu xanh của Thào Mí M, trú tại thôn Đâu Chúa, xã T, Huyện Đ, tỉnh Hà Giang; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Prime (bên trong có 01 sim Viettel), màu trắng của Thào Mí L, trú tại thôn Xì Phài, xã L, Huyện Đ, tỉnh Hà Giang; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J4+ (bên trong có 02 sim Viettel), màu vàng đồng của Nguyễn Văn N, trú tại thôn Ngòi Lèn, xã B, Huyện Y, tỉnh Yên Bái; 01 điện thoại di động nhãn hiệu IteI (bên trong có 01 sim Viettel), màu xanh của Hoàng Văn G, trú tại thôn Yên Chung, xã T, Huyện B, tỉnh Hà Giang; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A54 (bên trong có 01 sim Viettel), màu xám của Hoàng Văn Đ, trú tại thôn Tân Bể, xã T, Huyện B, tỉnh Hà Giang; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi 9A (bên trong có 01 sim Viettel), màu xanh của Lý Thị H, trú tại thôn Đá Bàn 1, xã M, Huyện Y, tỉnh Tuyên Quang; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme 8 Pro (bên trong có 01 sim Viettel) màu xám của Vương Ngọc T, trú tại thôn Ngòi Lèn, xã B, Huyện Y, tỉnh Yên Bái; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo 2 (bên trong có 01 sim Viettel), màu trắng của Tả Văn K, trú tại thôn Yên Chàm, xã T, Huyện Q, tỉnh Hà Giang và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F7 (bên trong có 02 sim Viettel), màu đỏ của Ma Văn T, trú tại thôn Yên Chàm, xã T, Huyện Q, tỉnh Hà Giang. Sau đó, H cất giấu điện thoại vừa trộm cắp được vào túi quần rồi đi ra gặp Quảng cất giấu điện thoại vào túi xách Quảng mang đi từ nhà và cùng Quảng tiếp tục đi tìm tài sản để trộm cắp.

Tại Kết luận định giá tài sản số 50/KL-HĐĐGTS ngày 14/9/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự, thành phố T, Kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J4+, màu vàng đồng máy cũ đã qua sử dụng có giá trị 700.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Prime, màu trắng dung lượng 32 GB, máy cũ đã qua sử dụng có giá 807.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu ViVo 2, màu trắng, dung lượng 128 Gb, máy cũ đã qua sử dụng có giá 2.033.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu ViVo 1906, màu xanh, dung lượng 32 GB, máy cũ đã qua sử dụng có giá trị 1.083.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F7, màu đỏ, dung lượng 64 GB, máy cũ đã qua sử dụng có giá trị 917.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A54, màu xám, dung lượng 128 GB máy cũ đã qua sử dụng có giá trị 1.400.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu IteI, màu xanh lá cây, dung lượng 32 Gb máy cũ đã qua sử dụng có giá trị 380.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi A9, màu xanh, dung lượng 32 GB máy cũ đã qua sử dụng có giá trị 900.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme 8 Pro, màu xám, dung lượng 128 GB, máy cũ đã qua sử dụng có giá trị 1.093.000 đồng. Tổng giá trị tài sản trộm cắp là 9.313.000 đồng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 59/KL-HĐĐGTS ngày 09/11/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự UBND thành phố T, kết luận: 11 thẻ sim của nhà mạng Viettel (35.000đ/thẻ khi làm lại) tổng giá trị là 385.000 đồng.

Như vậy, tổng giá trị tài sản trộm cắp là 9.698.000 đồng.

Lần 3: Khoảng 03 giờ 30 phút cùng ngày, Q tiếp tục điều khiển xe mô tô chở H đến khu vực công trường đang xây dựng trụ sở Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang thuộc tổ dân phố 16, phường T, thành phố T mục đích để tìm tài sản để trộm cắp. Đến nơi Q đứng bên ngoài cảnh giới, H một mình đi bộ vào khu lán nghỉ thấy

công nhân đang ngủ say, điện thoại di động để ở giường cạnh vị trí nằm ngủ của công nhân. H đã trộm cắp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A12 (bên trong có 01 sim Viettel), màu đen của Lê Kim L, trú tại tổ dân phố 11, phường P, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J2 (bên trong có 01 sim Viettel), màu vàng cát của Chu Văn B, trú tại thôn Cây Vải, xã T, Huyện H, tỉnh Tuyên Quang. Sau đó, H cất giấu điện thoại vừa trộm cắp được vào túi quần rồi đi ra gặp Q cất giấu điện thoại vào túi xách Q mang đi từ nhà và cùng Q tiếp tục đi tìm tài sản để trộm cắp.

Tại Kết luận định giá tài sản số 50/KL-HĐĐGTS ngày 14/9/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tô tụng hình sự, thành phố T, Kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A12, màu đen, dung lượng 128GB, máy cũ đã qua sử dụng có giá trị: 2.500.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J2, màu vàng cát, dung lượng 8GB máy cũ đã qua sử dụng có giá trị 800.000 đồng. Tổng giá trị tài sản trộm cắp là 3.300.000 đồng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 59/KL-HĐĐGTS ngày 09/11/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tô tụng hình sự UBND thành phố T, kết luận: 02 thẻ sim của nhà mạng Viettel (35.000đ/thẻ khi làm lại) giá trị là 70.000 đồng.

Như vậy, tổng giá trị tài sản trộm cắp là 3.370.000 đồng.

Lần 4: Khoảng 04 giờ 00 phút cùng ngày, sau khi trộm cắp tài sản tại tổ dân phố 16, phường T, thành phố T, Q tiếp tục điều khiển xe mô tô chở LƯƠNG VĂN H đi đến khu vực công trường đang xây dựng Cầu Tiên Phong thuộc tổ dân phố Minh Phong, thị trấn Y, Huyện Y, tỉnh Tuyên Quang mục đích để trộm cắp tài sản. Đến nơi Quảng đứng ngoài cảnh giới, H một mình đi bộ vào khu lán nghỉ của công trường thấy công nhân đang ngủ say, điện thoại di động để ở đầu giường cạnh vị trí nằm ngủ của công nhân. H đã trộm cắp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy Note 9 (bên trong có 01 sim Viettel, 01 sim Vinaphone), màu đen của Khương Thanh H, trú tại thôn Khai Đông, xã X, Huyện T, tỉnh Thanh Hoá; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A30 (bên trong có 01 sim Viettel), màu xanh của Lữ Văn B, trú tại bản Yên Bình, xã Y, Huyện L, tỉnh Thanh Hoá; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J3 2016 (bên trong có 01 sim Viettel), màu trắng vàng của Bùi Văn T, trú tại xóm Tân Thịnh, xã Y, Huyện Yên Thủy, tỉnh Hoà Bình; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS, màu vàng của Trần Văn N, trú tại thôn Gò Hu, xã V, Huyện S, tỉnh Tuyên Quang; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo 2019 (bên trong có 01 sim Viettel), màu xanh của Nguyễn Văn B, trú tại thôn Gò Hu, xã V, Huyện S, tỉnh Tuyên Quang; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax (bên trong có 01 sim Viettel), màu đen của Nguyễn Xuân H, trú tại thôn Gò Hu, xã V, Huyện S, tỉnh Tuyên Quang; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A12 (bên trong có 01 sim Viettel), màu xanh dương của Trần Văn G, trú tại thôn Gò Hu, xã V, Huyện S, tỉnh Tuyên Quang và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy M51 (bên trong có 01 sim Viettel), màu xanh tím than của Nguyễn Văn L, trú tại xóm 6, xã M, Huyện Y, tỉnh Nghệ An. Sau đó, H cất giấu điện thoại vừa trộm cắp được vào túi quần rồi đi ra gặp Q cất giấu điện thoại vào túi xách Q mang đi từ nhà, kiểm tra chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy Note 9 của anh Khương Thanh H, H phát hiện

bên trong ốp chiếc điện thoại có số tiền 3.020.000 đồng, H đã lấy số tiền trên và vứt bỏ chiếc ốp bên ngoài của điện thoại. Sau đó H và Q cùng nhau đi về nhà Q để cất giấu.

Tại Kết luận định giá tài sản số 49/KL-HĐĐGTS ngày 11/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự UBND Huyện Y. Kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS, màu vàng, dung lượng 64 GB, máy cũ đã qua sử dụng có giá trị 3.500.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax, màu đen, dung lượng 64GB có giá trị 7.000.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A30, màu xanh, dung lượng 64GB, Ram 2GB, có giá trị 1.000.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy M51, màu xanh, có giá trị 1.200.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 9, màu đen, dung lượng 128GB, Ram 6GB có giá trị 1.500.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu ViVo 2019, màu xanh, dung lượng 64GB có giá trị 1.100.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J3 2016, màu vàng, dung lượng 8GB có giá trị 300.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A12, màu xanh, dung lượng 32GB, Ram 3GB có giá trị 600.000 đồng. Tổng giá trị của 08 chiếc điện thoại là 16.200.000 đồng và số tiền 3.020.000 đồng để bên trong ốp lưng điện thoại của Khương Thanh H. Vậy, tổng giá trị tài sản là 19.220.000 đồng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 59/KL-HĐĐGTS ngày 09/11/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự UBND thành phố T, kết luận: 07 thẻ sim của nhà mạng Viettel (35.000đ/thẻ khi làm lại) là 245.000 đồng; 02 thẻ sim của nhà mạng Vinaphone (10.000đ/thẻ khi làm lại). Tổng giá trị của thẻ sim là 265.000 đồng.

Như vậy, tổng giá trị tài sản trộm cắp là 19.485.000 đồng.

Tại nhà Q, H đã tháo, vứt bỏ toàn bộ số thẻ sim được lắp trong từng máy, thống kê từng loại và giá bán từng máy. Trong tổng số 22 chiếc điện thoại mà H và Q trộm cắp được có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, màu xanh lam không cài mật khẩu H đã giữ lại và lắp sim của mình vào để sử dụng. Sau đó H và Q mang toàn bộ số điện thoại còn lại (21 chiếc điện thoại) bán cho Phan Anh T, trú tại tổ dân phố 6, thị trấn Y, Huyện L, tỉnh Yên Bái với giá 25.100.000 đồng (do đã quen trước đó, H có đến cửa hàng T để sửa điện thoại, H nói với Thái số điện thoại trên mua ở 02 chỗ có ghi lại mật khẩu của mỗi chiếc điện thoại ra giấy sẽ chuyển lại cho T). Tổng số tiền sau khi bán điện thoại H đã chuyển trả lại cho Thái 2.600.000đ để trả tiền nợ do sửa điện thoại trước đó, trả cho Nguyễn Tiến Đ, trú tại thôn Nà Vài, xã M, Huyện L, tỉnh Yên Bái 9.300.000đ, trả cho Nguyễn Văn N (chủ cửa hàng cầm đồ Bình Nguyên), trú tại tổ dân phố 11, thị trấn Y, Huyện L, tỉnh Bắc Giang số tiền 10.100.000đ để lấy chiếc xe mô tô biển số 22B1-705.16 (xe của bà Hoàng Thị D là mẹ đẻ của H, trú cùng thôn với H) mà H đã cầm cố trước đó. Còn lại 3.100.000đ trong tài khoản của H, do biết mật khẩu đăng nhập tài khoản nên chị Nguyễn Thùy L (là vợ của H, trú cùng thôn với H) đã chuyển 3.000.000đ trả nợ cho chị Hoàng Thị C, trú tại thôn Kiên Cố, xã M, Huyện L, tỉnh Yên Bái, còn lại 100.000đ trong tài khoản của H, L đã sử dụng để nạp tiền điện thoại và sử dụng hết. Đối với số tiền 3.020.000đ trộm cắp được của Khương Thanh H để trong ốp điện thoại H đã tiêu sài cá nhân hết không chia cho Q.

Tại Kết luận định giá tài sản số 50/KL-HĐĐGTS ngày 14/9/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố T, Kết luận:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A12, màu đen, dung lượng 128GB, máy cũ đã qua sử dụng có giá trị: 2.500.000 đồng.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J2, màu vàng cát, dung lượng 8GB máy cũ đã qua sử dụng có giá trị 800.000 đồng.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J4+, màu vàng đồng máy cũ đã qua sử dụng có giá trị 700.000 đồng.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Prime, màu trắng dung lượng 32 GB, máy cũ đã qua sử dụng có giá 807.000 đồng.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu ViVo 2, màu trắng, dung lượng 128 Gb, máy cũ đã qua sử dụng có giá 2.033.000 đồng.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu ViVo 1906, màu xanh, dung lượng 32 GB, máy cũ đã qua sử dụng có giá trị 1.083.000 đồng.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A83, màu xanh dương, dung lượng 32 GB, máy cũ đã qua sử dụng có giá trị 637.000 đồng.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F7, màu đỏ, dung lượng 64 GB, máy cũ đã qua sử dụng có giá trị 917.000 đồng.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A54, màu xám, dung lượng 128 GB máy cũ đã qua sử dụng có giá trị 1.400.000 đồng.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Itel, màu xanh lá cây, dung lượng 32 Gb máy cũ đã qua sử dụng có giá trị 380.000 đồng.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi A9, màu xanh, dung lượng 32 GB máy cũ đã qua sử dụng có giá trị 900.000 đồng.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, màu xanh lam, dung lượng 64 GB máy cũ đã qua sử dụng có giá trị 5.800.000 đồng.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu đen, dung lượng 32 GB máy cũ đã qua sử dụng có giá trị 2.633.000 đồng.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme 8 Pro, màu xám, dung lượng 128 GB, máy cũ đã qua sử dụng có giá trị 1.093.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản là 21.683.000 đồng (*Hai mươi một triệu sáu trăm tám mươi ba nghìn đồng*).

Tại Kết luận định giá tài sản số 49/KL-HĐĐGTS ngày 11/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự Huyện Y, Kết luận:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS, màu vàng, dung lượng 64 GB, máy cũ đã qua sử dụng. Tại thời điểm định giá không có điện thoại không có loại mới bán trên thị trường, nên Hội đồng thống nhất căn cứ khảo sát giá trị thực tế theo điện thoại đã trừ phần trăm khấu hao có giá trị 3.500.000 đồng.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax, màu đen, dung lượng 64GB, máy cũ đã qua sử dụng. Tại thời điểm định giá không có điện thoại không có loại mới bán trên thị trường, nên Hội đồng thống nhất căn cứ khảo sát giá trị thực tế theo điện thoại đã trừ phần trăm khấu hao có giá trị 7.000.000 đồng.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A30, màu xanh, dung lượng 64GB, Ram 2GB, máy cũ đã qua sử dụng. Tại thời điểm định giá không có điện thoại

không có loại mới bán trên thị trường, nên Hội đồng thống nhất căn cứ khảo sát giá trị thực tế theo điện thoại đã trừ phần trăm khấu hao có giá trị 1.000.000 đồng.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy M51, màu xanh, máy cũ đã qua sử dụng. Tại thời điểm định giá không có điện thoại không có loại mới bán trên thị trường, nên Hội đồng thống nhất căn cứ khảo sát giá trị thực tế theo điện thoại đã trừ phần trăm khấu hao có giá trị 1.200.000 đồng.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 9, màu đen, dung lượng 128GB, Ram 6GB, máy cũ đã qua sử dụng. Tại thời điểm định giá không có điện thoại không có loại mới bán trên thị trường, nên Hội đồng thống nhất căn cứ khảo sát giá trị thực tế theo điện thoại đã trừ phần trăm khấu hao có giá trị 1.500.000 đồng.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu ViVo 2019, màu xanh, dung lượng 64GB, máy cũ đã qua sử dụng. Tại thời điểm định giá không có điện thoại không có loại mới bán trên thị trường, nên Hội đồng thống nhất căn cứ khảo sát giá trị thực tế theo điện thoại đã trừ phần trăm khấu hao có giá trị 1.100.000 đồng.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J3 2016, màu vàng, dung lượng 8GB, máy cũ đã qua sử dụng. Tại thời điểm định giá không có điện thoại không có loại mới bán trên thị trường, nên Hội đồng thống nhất căn cứ khảo sát giá trị thực tế theo điện thoại đã trừ phần trăm khấu hao có giá trị 300.000 đồng.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A12, màu xanh, dung lượng 32GB, Ram 3GB, máy cũ đã qua sử dụng. Tại thời điểm định giá không có điện thoại không có loại mới bán trên thị trường, nên Hội đồng thống nhất căn cứ khảo sát giá trị thực tế theo điện thoại đã trừ phần trăm khấu hao có giá trị 600.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản là 16.200.000 đồng (*Mười sáu triệu hai trăm nghìn đồng*).

Tại Kết luận định giá tài sản số 59 /KL-HĐĐGTS ngày 09/11/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố T, kết luận: 23 thẻ sim của nhà mạng Viettel (35.000đ/thẻ khi làm lại) giá trị 805.000đ; 02 thẻ sim của nhà mạng Vinaphone (10.000đ/thẻ khi làm lại). Tổng giá trị của tài sản là 825.000 đồng.

Vậy, tổng giá trị tài sản mà LƯƠNG VĂN H và VƯƠNG ĐÌNH Q đã thực hiện hành vi trộm cắp tại địa bàn thành phố T và địa bàn Huyện Y là **41.728.000** đồng.

Vật chứng: Quá trình điều tra vụ án, Cơ quan điều tra tiến hành thu giữ: - 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy A12, màu đen, số IMEI 1: 3537026897755223, số IMEI 2: 357412787755228, dung lượng 128GB, máy cũ đã qua sử dụng;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy J2, màu vàng cát, số IMEI 1: 359498095034206, số IMEI 2: 359499095034204, dung lượng 8GB, máy cũ đã qua sử dụng, mua mới tháng 7/2020;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung J4+, màu vàng đồng, số IMEI 1: 352987107321368, số IMEI 2: 352988107321366, máy cũ đã qua sử dụng;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy J7 Prime, màu trắng, số IMEI 1: 353415087279751, số IMEI 2: 353416087279759, dung lượng 32GB, máy cũ đã qua sử dụng;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo 2, màu trắng, số IMEI 1: 860671057378173, số IMEI 2: 860671057378165, dung lượng 128GB, máy cũ đã qua sử dụng;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo 1906, màu xanh, số IMEI 1: 868613040750490, số IMEI 2: 86861304075082, dung lượng 32GB, máy cũ đã qua sử dụng, mua mới tháng 5/2022;
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A83, màu xanh dương, số IMEI 1: 869753035332778, số IMEI 2: 869753035332760, dung lượng 32GB, máy cũ đã qua sử dụng;
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F7, màu đỏ, số IMEI 1: 869002031758598, số IMEI 2: 869002031758580, dung lượng 64GB, máy cũ đã qua sử dụng;
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A54, màu xám, số IMEI 1: 868958055160071, số IMEI 2: 868958055160063, dung lượng 128GB, máy cũ đã qua sử dụng;
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu ITEL, màu xanh lá cây, số IMEI 1: 356333430642426, số IMEI 2: 356333430642434, dung lượng 32GB, máy cũ đã qua sử dụng;
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi 9A, màu xanh, số IMEI 1: 86658105078602, số IMEI 2: 866581050786070, dung lượng 32GB, máy cũ đã qua sử dụng;
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, màu xanh lam, số IMEI 1: 353505455542424, số IMEI 2: 353505455519174, dung lượng 64GB, máy cũ đã qua sử dụng;
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu đen, số IMEI: 359472085572327, dung lượng 32GB, máy cũ đã qua sử dụng;
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 8 PRO, màu xám, dung lượng 128 GB, máy cũ đã qua sử dụng;
- 01 sim điện thoại Viettel 4G, số seri: 8984048000902580096, đã qua sử dụng;
- 01 túi xách bằng vải, màu đen, sọc trắng, nhãn hiệu Wenhao Fashion Sport, kích thước (36x18x14)cm, đã qua sử dụng;
- 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda, số loại Vision, màu sơn đen, đỏ, biển số 23B1 - 705.16, số khung: RLHJK032XMZ101821, số máy: JK03E7607169, xe cũ, đã qua sử dụng;
- 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu sơn đen bạc, xe không có biển số, số khung: RLHJA3924NY052831, số máy: JA39E-2549770, xe cũ, đã qua sử dụng;
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS, màu vàng, số IMEI 1: 357237093693551, số IMEI 2: 357237094216188, dung lượng 64GB, máy cũ đã qua sử dụng;
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 PRO MAX, màu đen, số IMEI 1: 353901103834158, số IMEI 2: 353901103845147, dung lượng 64GB, máy cũ đã qua sử dụng;
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy A30, màu xanh, số IMEI 1: 354868100205733, số IMEI 2: 354869100205731, dung lượng 64GB, RAM 2GB, máy cũ đã qua sử dụng;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy M51, màu xanh, số IMEI 1: 353544563184597, số IMEI 2: 353914473184591, dung lượng 128GB máy cũ đã qua sử dụng;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy Note 9, màu đen, số IMEI 1: 359447098358831, số IMEI 2: 359448098358839, dung lượng 128GB, RAM 6GB, máy cũ đã qua sử dụng;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo 2019, màu xanh, số IMEI 1: 864361059511478, số IMEI 2: 864361059511460, dung lượng 64GB, RAM 4GB, máy cũ đã qua sử dụng;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung J3 (2016), màu vàng, số IMEI 1: 359929078265292, số IMEI 2: 359930078265290, dung lượng 8GB, máy cũ đã qua sử dụng;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A12, màu xanh, số IMEI 1: 864036049711574, số IMEI 2: 864036049711566, dung lượng 32GB, RAM 3GB, máy cũ đã qua sử dụng;

* Xử lý vật chứng:

Tại Quyết định xử lý vật chứng số 51/QĐ ngày 23/9/2022 của Cơ quan CSĐT Công an thành phố T đã trả lại:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A83, màu xanh dương, số IMEI 1: 869753035332778, số IMEI 2: 869753035332760, dung lượng 32GB, máy cũ đã qua sử dụng cho chủ sở hữu hợp pháp Đặng Văn T, trú tại thôn Đồng Chăm, xã V, Huyện Y, tỉnh Yên Bái;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, màu xanh lam, số IMEI 1: 353505455542424, số IMEI 2: 353505455519174, dung lượng 64GB, máy cũ đã qua sử dụng cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Đặng Văn T, trú tại thôn Ngọn Ngòi, xã B, Huyện Y, tỉnh Yên Bái;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu đen, số IMEI: 359472085572327, dung lượng 32GB, máy cũ đã qua sử dụng cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Bàn Văn V, trú tại thôn Ngọn Ngòi, xã B, Huyện Y, tỉnh Yên Bái;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung J4+, màu vàng đồng, số IMEI 1: 352987107321368, số IMEI 2: 352988107321366, máy cũ đã qua sử dụng cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Nguyễn Văn N, trú tại thôn Ngòi Lén, xã B, Huyện Y, tỉnh Yên Bái;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy J7 Prime, màu trắng, số IMEI 1: 353415087279751, số IMEI 2: 353416087279759, dung lượng 32GB, máy cũ đã qua sử dụng cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Thào Mí L, trú tại thôn Xì Phài, xã L, Huyện Đ, tỉnh Hà Giang;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo 2, màu trắng, số IMEI 1: 860671057378173, số IMEI 2: 860671057378165, dung lượng 128GB, máy cũ đã qua sử dụng cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Tả Văn K, trú tại thôn Yên Chàm, xã T, Huyện Q, tỉnh Hà Giang;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo 1906, màu xanh số IMEI 1: 868613040750490, số IMEI 2: 86861304075082, dung lượng 32GB, máy cũ đã qua sử dụng cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Thào Mí M, trú tại thôn Đậu Chúa, xã T, Huyện Đ, tỉnh Hà Giang;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F7, màu đỏ, số IMEI 1: 869002031758598, số IMEI 2: 869002031758580, dung lượng 64GB, máy cũ đã qua sử dụng cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Ma Văn T, trú tại thôn Yên Chàm, xã T, Huyện Q, tỉnh Hà Giang;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A54, màu xám, số IMEI 1: 868958055160071, số IMEI 2: 868958055160063, dung lượng 128GB, máy cũ đã qua sử dụng cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Hoàng Văn Đ, trú tại thôn Tân Bể, xã T, Huyện B, tỉnh Hà Giang;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Itel, màu xanh lá cây, số IMEI 1: 356333430642426, số IMEI 2: 356333430642434, dung lượng 32GB, máy cũ đã qua sử dụng cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Hoàng Văn G, trú tại thôn Yên Chung, xã T, Huyện B, tỉnh Hà Giang;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi 9A, màu xanh, số IMEI 1: 86658105078602, số IMEI 2: 866581050786070, dung lượng 32 GB, máy cũ đã qua sử dụng cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Lý Thị H, trú tại thôn Đá Bàn 1, xã M, Huyện Y, tỉnh Tuyên Quang;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme 8 PRO, màu xám, số IMEI 1: 868150052007773, IMEI 2: 868155052007765, dung lượng 128 GB, RAM 8G, máy cũ đã qua sử dụng cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Vương Ngọc T, trú tại thôn Ngòi Lèn, xã B, Huyện Y, tỉnh Yên Bái;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy J2, màu vàng cát, số IMEI 1: 359498095034206, số IMEI 2: 359499095034204, dung lượng 8GB, máy cũ đã qua sử dụng cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Chu Văn B, trú tại thôn Cây Vải, xã T, Huyện H, tỉnh Tuyên Quang;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy A12, màu đen, số IMEI 1: 3537026897755223, số IMEI 2: 357412787755228, dung lượng 128GB, máy cũ đã qua sử dụng cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Lê Kim L, trú tại tổ dân phố 11, phường P, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

Tại Quyết định xử lý vật chứng số: 53/QĐ ngày 30/9/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T, Quyết định bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện Y, tỉnh Tuyên Quang để giải quyết theo thẩm quyền:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS, màu vàng, số IMEI 1: 357237093693551, số IMEI 2: 357237094216188, dung lượng 64GB, máy cũ đã qua sử dụng;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax, màu đen, số IMEI 1: 353901103834158, số IMEI 2: 353901103845147, dung lượng 64GB, máy cũ đã qua sử dụng;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy A30, màu xanh, số IMEI 1: 354868100205733, số IMEI 2: 354869100205731, dung lượng 64GB, RAM 2GB, máy cũ đã qua sử dụng;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy M51, màu xanh, số IMEI 1: 353544563184597, số IMEI 2: 353914473184591, dung lượng 128GB máy cũ đã qua sử dụng;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy Note 9, màu đen, số IMEI 1: 359447098358831, số IMEI 2: 359448098358839, dung lượng 128GB, RAM 6GB, máy cũ đã qua sử dụng;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo 2019, màu xanh, số IMEI 1: 864361059511478, số IMEI 2: 864361059511460, dung lượng 64GB, RAM 4GB, máy cũ đã qua sử dụng;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung J3 (2016), màu vàng, số IMEI 1: 359929078265292, số IMEI 2: 359930078265290, dung lượng 8GB, máy cũ đã qua sử dụng;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A12, màu xanh, số IMEI 1: 864036049711574, số IMEI 2: 864036049711566, dung lượng 32GB, RAM 3GB, máy cũ đã qua sử dụng;

Tại Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu số 64/QĐ ngày 24/10/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Hoàng Thị D, trú tại thôn Đồng Hương, xã Đ, Huyện B, tỉnh Hà Giang: 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda, số loại Vision, biển số 23B1 - 705.16.

Tại Quyết định xử lý vật chứng số 28/QĐ ngày 28/10/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện Y, tỉnh Tuyên Quang đã trả lại:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS, màu vàng, số IMEI 1: 357237093693551, số IMEI 2: 357237094216188, dung lượng 64GB, máy cũ đã qua sử dụng cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Trần Văn N, trú tại thôn Gò Hu, xã V, Huyện S, tỉnh Tuyên Quang;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax, màu đen, số IMEI 1: 353901103834158, số IMEI 2: 353901103845147, dung lượng 64GB, máy cũ đã qua sử dụng cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Nguyễn Xuân H, trú tại thôn Gò Hu, xã V, Huyện S, tỉnh Tuyên Quang;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy A30, màu xanh, số IMEI 1: 354868100205733, số IMEI 2: 354869100205731, dung lượng 64GB, RAM 2GB, máy cũ đã qua sử dụng cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Lữ Văn B, trú tại bản Yên Bình, xã Y, Huyện L, tỉnh Thanh Hoá;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy M51, màu xanh, số IMEI 1: 353544563184597, số IMEI 2: 353914473184591, dung lượng 128GB máy cũ đã qua sử dụng cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Nguyễn Văn L, trú tại xóm 6, xã M, Huyện Y, tỉnh Nghệ An;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy Note 9, màu đen, số IMEI 1: 359447098358831, số IMEI 2: 359448098358839, dung lượng 128GB, RAM 6GB,

máy cũ đã qua sử dụng cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Khương Thanh H, trú tại thôn Khái Đông, xã X, Huyện T, tỉnh Thanh Hoá;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo 2019, màu xanh, số IMEI 1: 864361059511478, số IMEI 2: 864361059511460, dung lượng 64GB, RAM 4GB, máy cũ đã qua sử dụng cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Nguyễn Văn B, trú tại thôn Gò Hu, xã V, Huyện Y, tỉnh Tuyên Quang;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung J3 (2016), màu vàng, số IMEI 1: 359929078265292, số IMEI 2: 359930078265290, dung lượng 8GB, máy cũ đã qua sử dụng cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Bùi Văn T, trú tại xóm Tân Thịnh, xã Y, Huyện Yên Thủy, tỉnh Hoà Bình;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A12, màu xanh, số IMEI 1: 864036049711574, số IMEI 2: 864036049711566, dung lượng 32GB, RAM 3GB, máy cũ đã qua sử dụng cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Trần Văn G, trú tại thôn Gò Hu, xã V, Huyện Y, tỉnh Tuyên Quang.

* Vật chứng còn lại: 01 sim điện thoại Viettel 4G, số seri: 8984048000902580096, đã qua sử dụng; 01 túi xách bằng vải, màu đen, sọc trắng, nhãn hiệu Wenhao Fashion Sport, kích thước (36x18x14)cm, đã qua sử dụng; 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu sơn đen bạc, xe không có biển số, số khung: RLHJA3924NY052831, số máy: JA39E-2549770 chuyển theo hồ sơ để xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Khương Thanh H yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền 3.020.000 đồng (Ba triệu không trăm hai mươi nghìn đồng) đã trộm cắp. Hiện bị cáo chưa bồi thường.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Phan Văn T không đề nghị bị cáo bồi thường số tiền 25.100.000 đồng (Hai mươi lăm triệu một trăm nghìn đồng).

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Công ty N (đại diện là anh Đặng Kim N trú tại tổ 10, thị trấn Y, Huyện L, tỉnh Yên Bái) và Công ty tài chính HD SaiSon (đại diện là anh Đỗ Minh T, địa chỉ trụ sở tại Hà Nội tầng 3, tòa nhà VIT 519 Kim Mã, quận B, thành phố Hà Nội) đề nghị VƯƠNG ĐÌNH Q trả lại số tiền còn nợ lại do mua chiếc xe mô tô trả góp của công ty. Hiện tại Quảng chưa thực hiện việc trả nợ.

- Các bị hại còn lại đã nhận lại tài sản và làm lại sim thẻ điện thoại, nên không có đề nghị gì về phần bồi thường dân sự.

Tại cơ quan điều tra LƯƠNG VĂN H và VƯƠNG ĐÌNH Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Hành vi phạm tội của Huy, Q còn được chứng minh bằng vật chứng thu giữ; Biên bản khám nghiệm hiện trường, Kết luận định giá tài sản; Lời khai của bị hại; Lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 148/CT-VKSTP, ngày 04 tháng 01 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Tuyên Quang, truy tố LƯƠNG VĂN H về tội *Trộm cắp tài sản*, quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự; truy tố VƯƠNG ĐÌNH Q về tội *Trộm cắp tài sản*, quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo H, bị cáo Q tiếp tục khai nhận hành vi trộm cắp tài sản của mình với mục đích bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. Các bị cáo không có ý kiến gì về kết luận định giá tài sản đã kết luận về giá trị tài sản mà các bị cáo đã chiếm đoạt của bị hại, không yêu cầu định giá lại. Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Tuyên Quang, đã truy tố các bị cáo là đúng tội, không oan.

Về trách nhiệm dân sự bị cáo H, bị cáo Q có ý kiến: - Tài sản mà các bị cáo trộm cắp của các bị hại đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện Y đã thu giữ và trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp đầy đủ; các bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Phan Văn T không yêu cầu bồi thường gì, nên các bị cáo nhất trí và không có ý kiến gì. Bị cáo H xác định số tiền 3.020.000 đồng bị cáo đã trộm cắp của anh Khương Thanh H, bị cáo một mình chi tiêu cá nhân hết, nên bị cáo nhất trí có trách nhiệm trả cho anh H toàn bộ số tiền này.

Bị hại anh Đặng Văn T, anh Bàn Văn V và anh Đặng Văn T trình bày tại Biên bản ghi lời khai có lưu trong hồ sơ vụ án: Tôi là công nhân công trường xây dựng Nhà điều hành sản xuất Công ty Điện lực Tuyên Quang thuộc tổ dân phố 8, phường H, thành phố T. Ngày 07/9/2022, khi đang ngủ trong lán tôi có bị mất điện thoại di động, sau đó Công an đã giải quyết phát hiện ra người lấy trộm và thu giữ trả lại tôi điện thoại đã bị trộm cắp, nên tôi không yêu cầu bồi thường gì.

Bị hại anh Nguyễn Văn N, chị Thào Mí L, anh Tả Văn K, anh Thào Mí M, anh Ma Văn T, anh Hoàng Văn Đôn, anh Hoàng Văn G, chị Lý Thị H, anh Vương Ngọc T trình bày tại Biên bản ghi lời khai có lưu trong hồ sơ vụ án: Tôi là công nhân công trường xây dựng Toyota Nhung Hồng thuộc tổ dân phố 3, phường H, thành phố T. Ngày 07/9/2022, khi đang ngủ trong lán tôi có bị mất điện thoại di động, sau đó Công an đã giải quyết phát hiện ra người lấy trộm và thu giữ trả lại tôi điện thoại đã bị trộm cắp, nên tôi không yêu cầu bồi thường gì.

Bị hại anh Chu Văn B, ông Lê Kim L trình bày tại Biên bản ghi lời khai có lưu trong hồ sơ vụ án: Tôi là công nhân công trường xây dựng trụ sở Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang thuộc tổ dân phố 16, phường T, thành phố T. Ngày 07/9/2022, khi đang ngủ trong lán tôi có bị mất điện thoại di động, sau đó Công an đã giải quyết phát hiện ra người lấy trộm và thu giữ trả lại tôi điện thoại đã bị trộm cắp, nên tôi không yêu cầu bồi thường gì.

Bị hại anh Trần Văn N, anh Nguyễn Xuân H, anh Lữ Văn B, anh Nguyễn Văn L, anh Nguyễn Văn B, anh Bùi Văn T và anh Trần Văn G trình bày tại Biên bản ghi lời khai có lưu trong hồ sơ vụ án: Tôi là công nhân công trường xây dựng Cầu Tiền Phong thuộc tổ dân phố Minh Phong, thị trấn Y, Huyện Y, tỉnh Tuyên Quang. Ngày 07/9/2022, khi đang ngủ trong lán tôi có bị mất điện thoại di động, sau đó Công an đã giải quyết phát hiện ra người lấy trộm và thu giữ trả lại tôi điện thoại đã bị trộm cắp, nên tôi không yêu cầu bồi thường gì.

Bị hại anh Khương Thanh H trình bày tại Biên bản ghi lời khai có lưu trong hồ sơ vụ án: Tôi là công nhân công trường xây dựng Cầu Tiền Phong thuộc tổ dân phố Minh Phong, thị trấn Y, Huyện Y, tỉnh Tuyên Quang. Ngày 07/9/2022, khi đang ngủ trong lán tôi có bị mất điện thoại di động và tiền để trong vỏ ốp điện thoại, sau đó Công

an đã giải quyết phát hiện ra người lấy trộm và thu giữ trả lại tôi điện thoại đã bị trộm cắp, còn số tiền bị cáo chưa trả nên tôi yêu cầu bị cáo phải trả lại tôi số tiền 3.020.000 đồng (Ba triệu không trăm hai mươi nghìn đồng) đã trộm cắp.

Về trách nhiệm hình sự: Các bị hại đề nghị xem xét xử lý bị cáo H, bị cáo Q theo quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Bị hại Thanh, Vinh, Nghiêm, Thanh, Ly, Kiên, Mua, Thực, Đôn, Giáp, Hiếu, Tân, Biền, Long, Nam, Hữu, Ban, Lam, Hùng, Bình, Toàn, Giới đều có ý kiến là tài sản bị các bị cáo đã trộm cắp đã được thu hồi trả lại cho tôi, nên tôi không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì.

Người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Công ty N trình bày tại Biên bản ghi lời khai có lưu trong hồ sơ vụ án: VƯƠNG ĐÌNH Q có mua xe trả góp nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu sơn đen bạc số khung: RLHJA3924NY052831, số máy: JA39E-2549770 của Công ty còn nợ lại 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng). Do vậy yêu cầu VƯƠNG ĐÌNH Q có trách nhiệm trả cho Công ty số tiền 2.000.000 đồng còn nợ trên.

Người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Công ty H anh Đỗ Minh T trình bày tại phiên tòa: VƯƠNG ĐÌNH Q có vay tiền của Công ty mua xe trả góp nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu sơn đen bạc số khung: RLHJA3924NY052831, số máy: JA39E-2549770 là 19.000.000 đồng gốc từ ngày 17/4/2022 đến nay chưa trả. Do vậy Công ty yêu cầu VƯƠNG ĐÌNH Q có trách nhiệm trả cho Công ty tiền gốc và lãi tổng cộng là 25.153.991 (Hai mươi lăm triệu một trăm năm mươi ba nghìn chín trăm chín mốt đồng) đồng còn nợ trên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Phan Văn T trình bày tại Biên bản ghi lời khai và tại Đơn xin xét xử vắng mặt có lưu trong hồ sơ vụ án: Tôi quen biết Huy do Huy là người có đến cửa hàng của tôi sửa chữa, mua bán điện thoại với tôi một vài lần. Ngày 07/9/2022, H đến cửa hàng tôi nói mới mua được điện thoại cũ ở hai chỗ muốn bán lại, nên tôi không biết đây là tài sản do Huy trộm cắp mà có, do vậy tôi đã mua 21 chiếc điện thoại di động của Huy với giá là 25.100.000 đồng (Hai mươi lăm triệu một trăm nghìn đồng). Sau khi mua xong, khoảng 15 phút sau thì Công an thành phố T cùng Huy đến cửa hàng của tôi tạm giữ 21 chiếc điện thoại Huy đã bán cho tôi. Nay tôi không yêu cầu Huy trả lại cho tôi số tiền 25.100.000 đồng này.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên luận tội giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo LƯƠNG VĂN H và bị cáo VƯƠNG ĐÌNH Q và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về Điều luật áp dụng: + Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; Điều 17; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; 58 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo LƯƠNG VĂN H.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 17; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; 58 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo VƯƠNG ĐÌNH Q.

- Tuyên bố bị cáo LƯƠNG VĂN H và bị cáo VƯƠNG ĐÌNH Q phạm tội *Trộm cắp tài sản*.

- Xử phạt: + Bị cáo LƯƠNG VĂN H từ 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù đến 02 (Hai) năm 09 (Chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 07 tháng 9 năm 2022.

+ Bị cáo VƯƠNG ĐÌNH Q từ 01 (Một) năm tù đến 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 08 tháng 9 năm 2022.

Do bị cáo H, bị cáo Q không có tài sản và không có thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định của pháp luật.

- Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 của bộ luật hình sự. Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 túi xách bằng vải, màu đen, sọc trắng, nhãn hiệu Wenhao Fashion Sport, kích thước (36x18x14)cm, đã qua sử dụng.

+ Trả lại cho bị cáo LƯƠNG VĂN H 01 sim điện thoại Viettel 4G, số seri: 8984048000902580096, đã qua sử dụng.

+ Tịch thu, bán đấu giá 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu sơn đen bạc, xe không có biển số, số khung: RLHJA3924NY052831, số máy: JA39E-2549770 xe đăng ký đứng tên VƯƠNG ĐÌNH Q để đảm bảo việc thu hồi khoản nợ cho Công ty N và Công ty tài chính HD SaiSon. Số tiền bán xe mô tô trên sau khi trừ tiền chi phí bán đấu giá và chi trả cho Công ty N và Công ty tài chính HD SaiSon nếu còn dư thì được tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước, nếu thiếu mà có tranh chấp thì các bên có quyền khởi kiện bằng một vụ án dân sự để giải quyết theo quy định của pháp luật.

- Về trách nhiệm bồi thường dân sự: + Buộc bị cáo LƯƠNG VĂN H có trách nhiệm trả lại anh Khương Thanh H số tiền 3.020.000 đồng (Ba triệu không trăm hai mươi nghìn đồng) đã trộm cắp và phải chịu lãi nếu chậm trả theo quy định của pháp luật.

+ Các bị hại khác và anh Phan Văn T đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì, nên không xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị buộc bị cáo H, bị cáo Q phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo H phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo H, bị cáo Q không có ý kiến tranh luận gì với nội dung luận tội của Kiểm sát viên. Bị cáo H, bị cáo Q nói lời sau cùng là xin Hội đồng xét xử xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên; của các bị cáo và người tham gia tố tụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố

đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại phiên tòa Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Như vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội Viện kiểm sát đã truy tố đối với các bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo H, bị cáo Q tại phiên tòa là phù hợp với lời khai tại Cơ quan Cảnh sát điều tra; phù hợp với vật chứng đã thu giữ; lời khai của bị hại; lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ có lưu trong hồ sơ vụ án, nên có đủ cơ sở kết luận: Ngày 07/9/2022, tại địa bàn thành phố T và địa bàn Huyện Y, tỉnh Tuyên Quang LƯƠNG VĂN H và VƯƠNG ĐÌNH Q cùng cư trú tại thôn Đồng Hương, xã Đ, Huyện B, tỉnh Hà Giang đã 04 lần Trộm cắp tài sản, cụ thể như sau:

Lần 1: Khoảng 02 giờ 00 phút ngày 07/9/2022 tại công trường đang xây dựng Nhà điều hành sản xuất Công ty Điện lực Tuyên Quang thuộc tổ dân phố 8, phường H, thành phố T, H và Quảng đã có hành vi trộm cắp 01 điện thoại di động nhãn hiệu nhãn hiệu Iphone 11 của Đặng Văn T, trú tại thôn Ngọn Ngòi, xã B, Huyện Y, tỉnh Yên Bái; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A83 của Đặng Văn T, trú tại thôn Đồng Chằm, xã V, Huyện Y, tỉnh Yên Bái và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus của Bàn Văn V, trú tại thôn Ngọn Ngòi, xã B, Huyện Y, tỉnh Yên Bái. Tổng giá trị tài sản trộm cắp là **9.175.000** đồng.

Lần 2: Khoảng 02 giờ 50 phút ngày 07/9/2022 tại công trường đang xây dựng Toyota Nhung Hồng thuộc tổ dân phố 3, phường H, thành phố T, H và Quảng đã có hành vi trộm cắp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo 1906 của Thảo Mí M, trú tại thôn Đâu Chúa, xã T, Huyện Đ, tỉnh Hà Giang; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Prime của Thảo Mí L, trú tại thôn Xì Phài, xã L, Huyện Đ, tỉnh Hà Giang; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J4 của Nguyễn Văn N, trú tại thôn Ngòi Lèn, xã B, Huyện Y, tỉnh Yên Bái; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Itel của Hoàng Văn G, trú tại thôn Yên Chung, xã T, Huyện B, tỉnh Hà Giang; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A54 của Hoàng Văn Đ, trú tại thôn Tân Bể, xã T, Huyện B, tỉnh Hà Giang; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi 9A của Lý Thị H, trú tại thôn Đá Bàn 1, xã M, Huyện Y, tỉnh Tuyên Quang; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme 8 Pro, màu xám của Vương Ngọc T, trú tại thôn Ngòi Lèn, xã B, Huyện Y, tỉnh Yên Bái; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo 2, màu trắng của anh Tả Văn K, trú tại thôn Yên Chằm, xã T, Huyện Q, tỉnh Hà Giang và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F7, màu đỏ của Ma Văn T, trú tại thôn Yên Chằm, xã T, Huyện Q, tỉnh Hà Giang. Tổng giá trị tài sản trộm cắp là **9.698.000** đồng.

Lần 3: Khoảng 03 giờ 30 phút ngày 07/9/2022 tại công trường đang xây dựng trụ sở Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang thuộc tổ dân phố 16, phường T, thành phố T. H và Q đã có hành vi trộm cắp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A12 của Lê Kim L, trú tại tổ dân phố 11, phường P, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J2 của Chu Văn B, trú tại thôn Cây

Vải, xã T, Huyện H, tỉnh Tuyên Quang. Tổng giá trị tài sản trộm cắp là **3.370.000** đồng.

Lần 4: Khoảng 04 giờ 00 phút ngày 07/9/2022 tại công trường đang xây dựng Cầu Tiên Phong thuộc tổ dân phố Minh Phong, thị trấn Y, Huyện Y, tỉnh Tuyên Quang, H và Quảng đã có hành vi trộm cắp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy Note 9 và 3.020.000 đồng để bên trong ốp lưng điện thoại của Khương Thanh H, trú tại thôn Khai Đông, xã X, Huyện T, tỉnh Thanh Hoá; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A30 của Lữ Văn B, trú tại bản Yên Bình, xã Y, Huyện L, tỉnh Thanh Hoá; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J3 2016 của Bùi Văn T, trú tại xóm Tân Thịnh, xã Y, Huyện Yên Thủy, tỉnh Hoà Bình; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS của Trần Văn N, trú tại thôn Gò Hu, xã V, Huyện S, tỉnh Tuyên Quang; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo 2019 của Nguyễn Văn B, trú tại thôn Gò Hu, xã V, Huyện S, tỉnh Tuyên Quang; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax của Nguyễn Xuân H, trú tại thôn Gò Hu, xã V, Huyện S, tỉnh Tuyên Quang; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A12 của Trần Văn G, trú tại thôn Gò Hu, xã V, Huyện S, tỉnh Tuyên Quang và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy M51 Nguyễn Văn L, trú tại xóm 6, xã M, Huyện Y, tỉnh Nghệ An. Tổng giá trị tài sản trộm cắp là **19.485.000** đồng.

Tổng giá trị tài sản các bị cáo LƯƠNG VĂN H và VƯƠNG ĐÌNH Q trộm cắp là 41.728.000 đồng (Bốn mươi một triệu bảy trăm hai mươi tám nghìn đồng).

Bị cáo LƯƠNG VĂN H phạm tội lần này trong thời gian chưa được xóa án tích của bản án số 79/2019/HSST, ngày 20/5/2019 của Tòa án nhân dân quận H, thành phố Hà Nội (bản án này bị cáo LƯƠNG VĂN H đã bị áp dụng *Tái phạm*). Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Tuyên Quang, truy tố LƯƠNG VĂN H về tội *Trộm cắp tài sản*, quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự; truy tố VƯƠNG ĐÌNH Q về tội *Trộm cắp tài sản*, quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Bị cáo H, bị cáo Q nhận thức được hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật; xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của bị hại, gây mất trật tự ở địa phương, nhưng các bị cáo vẫn cố ý phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo H thuộc trường hợp nghiêm trọng do lỗi cố ý, của bị cáo Q thuộc trường hợp ít nghiêm trọng do lỗi cố ý, nên cần xử phạt các bị cáo nghiêm minh theo quy định của pháp luật và cần buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo cũng như phục vụ công tác phòng chống tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo LƯƠNG VĂN H và VƯƠNG ĐÌNH Q đều thuộc trường hợp phạm tội 02 lần trở lên theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự để áp dụng đối với hai bị cáo.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy bị cáo cáo LƯƠNG VĂN H và VƯƠNG ĐÌNH Q tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Ngoài ra, bị cáo LƯƠNG VĂN H có ông nội được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhất; bị cáo VƯƠNG ĐÌNH Q có ông ngoại được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Ba, nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về vai trò và mức hình phạt đối với bị cáo: Trong vụ án này, bị cáo H là người rủ rê và trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội; bị cáo Q là đồng phạm, nên bị cáo H phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội cao hơn bị cáo Q đã gây ra.

Do vậy, xử phạt bị cáo H, bị cáo Q mức án như Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, đề nghị tại phiên tòa là phù hợp và có căn cứ pháp luật.

[6] Bị cáo H, bị cáo Q là người lao động tự do, thu nhập không ổn định; không có tài sản, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về biện pháp tư pháp: - Xét thấy 01 túi xách bằng vải, màu đen, sọc trắng, nhãn hiệu Wenhao Fashion Sport, kích thước (36x18x14)cm, đã qua sử dụng do không còn giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 của bộ luật hình sự. Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- 01 sim điện thoại Viettel 4G, số seri: 8984048000902580096, đã qua sử dụng do không liên quan đến hành vi phạm tội, nên trả lại cho bị cáo LƯƠNG VĂN H theo quy định tại Điều 47 của bộ luật hình sự. Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đối với 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu sơn đen bạc, xe không có biển số, số khung: RLHJA3924NY052831, số máy: JA39E-2549770 xe đăng ký đứng tên của VƯƠNG ĐÌNH Q, do Quảng mua trả góp tại cửa hàng xe máy “Tôn Nghi” thông qua Công ty TNHH Ngọc Việt và Công ty tài chính HD SaiSon, chiếc xe này các bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội, nên tịch thu xe mô tô, bán đấu giá để trả cho Công ty N và Công ty tài chính HD SaiSon. Số tiền bán xe mô tô trên sau khi trừ tiền chi phí bán đấu giá và chi trả cho hai Công ty nếu còn dư thì được tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước, nếu thiếu mà có tranh chấp thì các bên có quyền khởi kiện bằng một vụ án dân sự để giải quyết theo quy định của pháp luật.

[8] Về trách nhiệm dân sự: - Số tiền 3.020.000 đồng do bị cáo H đã trộm cắp và chi tiêu cá nhân hết không chia cho bị cáo Q, nên buộc bị cáo H phải có trách nhiệm trả toàn bộ cho bị hại anh Khương Thanh H và phải chịu lãi nếu chậm trả theo quy định tại Điều 48 của Bộ luật hình sự. Điều 30 của Bộ luật tố tụng hình sự. Điều 357; 468; 589 của Bộ luật dân sự.

- Các bị hại khác và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Phan Văn T đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì, nên không xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

[9] Đối với Phan Văn T quá trình điều tra, Cơ quan điều tra xác định khi mua lại 21 chiếc điện thoại di động do LƯƠNG VĂN H mang đến bán, Thái không biết nguồn gốc số điện thoại trên do Huy phạm tội mà có, do vậy Cơ quan điều tra không xem xét, xử lý là có căn cứ theo quy định của pháp luật.

[10] Đối với anh Nguyễn Tiến Đ, ông Nguyễn Văn N, chị Nguyễn Thuỳ Linh và chị Hoàng Thị C, quá trình điều tra, Cơ quan điều tra xác định những người trên không

biết nguồn gốc số tiền Huy trả nợ và số tiền trong tài khoản của Huy là do Huy phạm tội mà có, nên Cơ quan điều tra không xem xét, xử lý là có căn cứ theo quy định của pháp luật.

[11] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo H, bị cáo Q phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo H phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo; các bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; Điều 17; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; 58 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo **LƯƠNG VĂN H**.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 17; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; 58 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo **VƯƠNG ĐÌNH Q**.

1. Tuyên bố: Bị cáo **LƯƠNG VĂN H** và bị cáo **VƯƠNG ĐÌNH Q** phạm tội *Trộm cắp tài sản*.

2. Xử phạt: - Bị cáo **LƯƠNG VĂN H** 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 07 tháng 9 năm 2022.

- Bị cáo **VƯƠNG ĐÌNH Q** 01 (Một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 08 tháng 9 năm 2022.

3. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 của bộ luật hình sự. Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 túi xách bằng vải, màu đen, sọc trắng, nhãn hiệu Wenhao Fashion Sport, kích thước (36x18x14)cm, đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo **LƯƠNG VĂN H** 01 sim điện thoại Viettel 4G, số seri: 8984048000902580096, đã qua sử dụng.

- Tịch thu, bán đấu giá 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu sơn đen bạc, xe không có biển số, số khung: RLHJA3924NY052831, số máy: JA39E-2549770 xe đăng ký đứng tên **VƯƠNG ĐÌNH Q** để đảm bảo việc thu hồi khoản nợ cho Công ty N và Công ty tài chính HD SaiSon. Số tiền bán xe mô tô trên sau khi trừ tiền chi phí bán đấu giá và chi trả cho Công ty N và Công ty tài chính HD SaiSon nếu còn dư thì được tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước, nếu thiếu mà có tranh chấp thì các bên có quyền khởi kiện bằng một vụ án dân sự để giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tình trạng vật chứng, tài sản trên như Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố T với Chi cục thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Tuyên Quang, lập ngày 12/01/2023.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật hình sự. Điều 30 của Bộ luật tố tụng hình sự. Điều 357; 486; 589 của Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo **LƯƠNG VĂN H** phải trả cho anh Khương Thanh H số tiền 3.020.000 đồng (Ba triệu không trăm hai mươi nghìn đồng).

Khoản tiền phải trả trên, kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong,

bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

- Bị cáo LƯƠNG VĂN H và bị cáo VƯƠNG ĐÌNH Q mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo LƯƠNG VĂN H phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: - Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Anh Đỗ Minh T được quyền kháng cáo phần có liên quan đến quyền, nghĩa vụ của Công ty tài chính HD SaiSon của bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Các bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty TNHH thương mại Ngọc Việt, anh Phan Văn T được quyền kháng cáo phần có liên quan đến quyền, nghĩa vụ của mình của bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

6. Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Công an tỉnh Tuyên Quang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND TP. Tuyên Quang;
- Công an TP. Tuyên Quang;
- Trại tạm giam CA tỉnh Tuyên Quang;
- Chi cục THADS TP. Tuyên Quang;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu hồ sơ thi hành án hình sự;
- Lưu TAND TP. Tuyên Quang.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Anh Tuấn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Anh Tuấn

